TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:630 /2019/QĐST-HNGĐ	***Hoàng Mai, ngày 21 tháng 10 năm 2019***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 943/2019/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982

ĐKHKTT: Tổ 61 phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Trú tại: Phòng 1002B HH2 Chung cư E 32 phố Đ, quận H, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Đinh Cao C, sinh năm 1980

ĐKHKTT và trú tại: Tổ 61 phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ NGUYỄN THỊ L VÀ ANH ĐINH CAO C

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Đinh Sơn T, sinh ngày 07/12/2007 và Đinh Đức T2, sinh ngày 25/9/2012.

Giao con chung là Đinh Sơn T, sinh ngày 07/12/2007 cho anh Đinh Cao C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Đinh Đức T2, sinh ngày 25/9/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L, anh C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng

thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

2.2. Về tài sản chung là ®ộng sản và bất động sản:

+ Về động sản: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ Về bất động sản: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Cao C xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004745 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Chị Nguyễn Thị L được hoàn trả số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Thẩm phán

Lê Hương Giang

Nơi nhận :
- VKSND quận Hoàng Mai
- Các đương sự
- UBND phường T, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyển số 01/2007 ngày 29/5/2007)
- Lưu hồ sơ